

Số: /KH-UBND

Vinh Quang, ngày tháng 6 năm 2023

KẾ HOẠCH
Sản xuất vụ Mùa, trồng cây vụ Đông năm 2023

Thực hiện kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 15/5/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Tiên Lãng về việc sản xuất vụ Mùa, vụ Đông năm 2023. UBND xã Vinh Quang xây dựng kế hoạch sản xuất vụ Mùa, trồng cây vụ Đông năm 2023 trên địa bàn xã cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi

- Trong những năm qua, ngành nông nghiệp luôn được các cấp ủy Đảng, chính quyền, các phòng, các ngành, các đơn vị và các địa phương quan tâm chỉ đạo điều hành, hướng dẫn thực hiện sát sao, linh hoạt, kịp thời hiệu quả. Kết cấu hạ tầng giao thông nông thôn, nội đồng và hệ thống kênh mương tưới tiêu được đầu tư nâng cấp tạo điều kiện thuận lợi cho việc đưa cơ giới hóa vào sản xuất góp phần tăng năng suất lao động, đẩy nhanh tiến độ gieo trồng. Ngày càng có nhiều chủ hộ đầu tư mua máy móc, thiết bị để nâng cao năng suất lao động, nâng cao chất lượng, giá trị sản phẩm.

- Chung loại giống lúa, phân bón đa dạng đáp ứng đủ nhu cầu sản xuất; thành phố sớm ban hành chính sách hỗ trợ diệt chuột và thuốc xử lý hạt giống phòng chống bệnh lùn sọc đen hại lúa.

- Công tác dự tính, dự báo tình hình thủy lợi, thiên tai, dịch hại cây trồng ngày càng được quan tâm tạo điều kiện thuận lợi cho công tác sản xuất, phòng trừ dịch hại.

- Kết quả sản xuất vụ Mùa, vụ Đông năm 2022 và cây trồng vụ Xuân năm 2023 đạt hiệu quả cao đây là những điều kiện và tiền đề hết sức thuận lợi cho việc triển khai sản xuất vụ Mùa, vụ Đông năm 2023.

2. Khó khăn

- Thời tiết vụ mùa thường diễn biến phức tạp (Nắng nóng, mưa, lũ) có thể gây ảnh hưởng rất lớn đến sản xuất; các loại sâu bệnh hại thường phát sinh, gây hại trên diện rộng; giá cả các loại nông sản, thực phẩm không ổn định, hiệu quả sản xuất chưa tương xứng tiềm năng; vẫn còn tình trạng bỏ ruộng sây ra tại một số thôn.

- Vụ Đông những năm gần đây do tình hình hạn hán, xâm nhập mặn ngày càng gia tăng gây khó khăn về nguồn nước cho sản xuất.

- Biến đổi khí hậu ngày một rõ nét, nhiều yếu tố cực đoan ảnh hưởng đến sản xuất như xâm nhập mặn, mưa úng, nắng nóng bất thường; sâu bệnh ngày càng phức tạp, nguy cơ, tiềm ẩn bệnh lùn sọc đen do virus gây ra là rất lớn, đây là loại bệnh rất

nguy hiểm, không có thuốc phòng trừ, khi cây trồng đã bị virus xâm nhiễm, chỉ có thể tiêu hủy, ảnh hưởng nghiêm trọng đến năng suất, sản lượng cây.

- Lực lượng lao động trong sản xuất nông nghiệp ngày càng giảm do dịch chuyển sang các lĩnh vực sản xuất khác, tình trạng sản xuất cầm chừng để giữ đất đã hình thành và có xu thế tăng.

- Chưa có vùng sản xuất hàng hóa tập trung, chưa phát triển được thành những vùng chuyên canh lớn có hợp đồng bao tiêu sản phẩm.

- Công tác xúc tiến thương mại trong lĩnh vực nông nghiệp chưa thực sự hiệu quả, thị trường và thông tin thị trường, đầu ra của sản phẩm nông nghiệp thiếu ổn định.

3. Dự báo tình hình khí tượng, thủy văn

3.1. Bão, áp thấp nhiệt đới

Tháng 05/2023, bão và ATNĐ ít có khả năng xuất hiện trên Biển Đông, khoảng từ giữa tháng 6 có khả năng bão hoặc ATNĐ bắt đầu xuất hiện trên khu vực Biển Đông và phù hợp với quy luật khí hậu. Trong mùa bão năm 2023 có khoảng 10-12 cơn bão hoạt động trên khu vực Biển Đông và có khoảng 2-3 cơn đổ bộ trực tiếp hoặc ảnh hưởng trực tiếp đến Hải Phòng ở mức xấp xỉ so với TBNN.

Từ tháng 08 đến tháng 10, Bão/ATNĐ trên khu vực Biển Đông tiếp tục hoạt động trên Biển Đông và đây cũng là thời gian Bão hoạt động nhiều trong năm. Số lượng bão-ATNĐ thời kỳ này ở mức xấp xỉ TBNN.

3.2. Nhiệt độ

Nhiệt độ tháng 05 đến tháng 07 cao hơn TBNN khoảng 0.5°C so với TBNN.

Nhiệt độ tháng 08, 09, 10 ở mức cao hơn TBNN từ 0,5-1,0°C.

3.3. Lượng mưa

Mùa mưa bão năm 2023, sẽ có khoảng 7 đến 9 đợt mưa lớn xảy ra trên khu vực Hải Phòng.

Lượng mưa tháng 05 đến tháng 07 ở mức xấp xỉ TBNN.

Lượng mưa tháng 08 đến tháng 10 thấp hơn TBNN.

II. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ sản xuất vụ Mùa, vụ Đông mang lại hiệu quả kinh tế cao, góp phần đẩy mạnh tái cơ cấu ngành trồng trọt theo hướng nâng cao chất lượng, giá trị và bền vững, tăng thu nhập cho người sản xuất.

- Tận dụng diện tích đất để phát triển sản xuất vụ Đông, tăng giá trị thu nhập trên cùng một đơn vị diện tích đất, thâm canh tăng vụ, sử dụng luân canh cây trồng, tăng diện tích cây vụ Đông góp phần tăng thêm giá trị ngành nông nghiệp trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

- Tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác triển khai sản xuất vụ Mùa, vụ Đông năm 2023 và thực hiện các biện pháp nâng cao năng suất, chất lượng và bảo vệ cây trồng.

- Xây dựng kế hoạch sản xuất vụ Mùa phù hợp với điều kiện thực tế; ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật trong việc lựa chọn cây trồng, cơ cấu giống, thời vụ, kỹ thuật chăm sóc, thâm canh cho năng suất, chất lượng phù hợp với điều kiện thời tiết khí hậu của địa phương để tăng gia sản xuất, đảm bảo quỹ đất để phát triển vụ Đông.

- Sản xuất vụ Đông phải quy thành vùng sản xuất hàng hóa tập trung theo từng loại cây trồng, gắn với bao tiêu sản phẩm vừa tạo điều kiện cho việc tưới tiêu, chăm sóc, bảo vệ và phòng trừ dịch hại vừa thuận lợi cho thu hoạch; ưu tiên các loại cây trồng truyền thống cho giá trị kinh tế cao, các loại cây trồng có hợp đồng liên kết tiêu thụ sản phẩm.

III. ĐỊNH HƯỚNG, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Đối với sản xuất lúa vụ Mùa: Tập trung thu hoạch nhanh, gặt lúa Xuân, gieo cấy hết diện tích kế hoạch vụ Mùa trong khung thời vụ. Cơ cấu trà mùa sớm, mùa trung bố trí hợp lý (mùa sớm đạt khoảng 10- 15%, mùa trung 85 - 90%); cơ cấu giống: Mở rộng diện tích lúa chất lượng cao (chiếm khoảng 50%), duy trì diện tích lúa lai đạt trên 30%. Lựa chọn giống tốt, giống chủ lực gắn với triển khai xây dựng cánh đồng một giống theo hướng liên vùng, cùng trà; đẩy mạnh đầu tư thâm canh, áp dụng khoa học kỹ thuật, cơ giới hóa đồng bộ trong sản xuất.

2. Đối với sản xuất cây trồng vụ Đông: Đa dạng hóa các cây rau màu có giá trị kinh tế cao; kết nối, liên kết với doanh nghiệp sản xuất và tiêu thụ sản phẩm rau quả tạo cho người dân. Tích cực tuyên truyền nhân rộng mô hình sản xuất rau an toàn, mô hình sản xuất theo chuỗi liên kết.

IV. CHỈ TIÊU

1. Đối với sản xuất lúa vụ Mùa 2023

1.1. Về diện tích gieo cấy: 635 ha

- Năng suất: 57,5 tạ/ha trở lên
- Sản lượng: 3.651 tấn trở lên
- Diện tích lúa chất lượng: 300 ha trở lên
- Diện tích lúa lai: 200 ha trở lên.

1.2. Cơ cấu trà lúa

- Mùa sớm: Từ 10 - 15 % diện tích gieo cấy
- Mùa trung: 85 - 90% diện tích gieo cấy

2. Sản xuất cây trồng vụ Đông

Tổng diện tích kế hoạch: từ 170 ha trở lên.

* Trong đó, một số cây trồng chính:

- + Hành, tỏi: 100 ha
- + Dưa chuột: 20 ha
- + Cà chua: 20 ha
- + Dưa hấu: 2,0 ha
- + Ngô: 5,0 ha
- + Ớt: 2,0 ha
- + Bí đao: 1,0 ha
- + Rau màu khác: 20 ha

V. CÁC BIỆN PHÁP TỔ CHỨC TRIỂN KHAI

1. Công tác chỉ đạo, điều hành sản xuất

- Huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị từ xã đến cơ sở thôn để chỉ đạo và tổ chức sản xuất; tăng cường lực lượng cán bộ xã xuống cơ sở thôn, nắm bắt kịp thời các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Chỉ đạo thực hiện tốt cơ cấu trà vụ, cơ cấu giống, theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết để có biện pháp xử lý, chỉ đạo cho phù hợp, giảm thiểu tối đa thiệt hại cho sản xuất.

- Chủ động và có kế hoạch ứng phó với bệnh lùn sọc đen Phương Nam và điều kiện thời tiết bất lợi trong sản xuất nông nghiệp ngay từ đầu vụ, huy động sự tham gia chỉ đạo của cả hệ thống chính trị từ xã đến cơ sở trong chỉ đạo sản xuất; tăng cường lực lượng cán bộ kỹ thuật xuống cơ sở chỉ đạo và hướng dẫn về cơ cấu giống, lịch thời vụ, quy trình canh tác, bảo vệ thực vật, cách thức sản xuất hàng hóa...

- Hướng dẫn, kiểm tra việc thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng theo quy định của pháp luật.

- Kiểm tra, rà soát và xây dựng phương án tưới, tiêu nước hợp lý cho diện tích lúa vụ Mùa, cây màu vụ Đông.

- Tiếp tục tuyên truyền vận động nhân dân tham gia ủng hộ tổ diệt chuột ở các thôn hoặc thông qua HTX ký kết hợp đồng trọn gói với công ty diệt chuột Minh Tuy để hạn chế thấp nhất thiệt hại do chuột gây ra.

2. Công tác thông tin tuyên truyền

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, tạo sự quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị từ xã xuống cơ sở trong triển khai, thực hiện Kế hoạch sản xuất lúa vụ Mùa, cây trồng vụ Đông năm 2023:

Tập trung thông tin, phản ánh về diễn biến tình hình thời tiết dự báo tình hình sâu bệnh và các biện pháp phòng trừ; phổ biến các chủ trương, chính sách của thành phố, huyện; giới thiệu các mô hình, điển hình sản xuất có hiệu quả, những biện pháp kỹ thuật thâm canh, các loại giống cây trồng mới, thông tin về thị trường, giá cả; an toàn thực phẩm.

- Hình thức tuyên truyền: Tuyên truyền trên hệ thống Đài Phát thanh của xã, tổ chức hội thảo, tập huấn; kịp thời giới thiệu các mô hình hay, cách làm giỏi... để người dân nắm bắt kịp thời chủ trương của xã; khuyến khích các doanh nghiệp, các hợp tác xã mở rộng liên kết, tham gia vào đầu tư sản xuất và tiêu thụ nông sản cho nông dân.

3. Các giải pháp kỹ thuật

3.1. Sản xuất lúa Mùa

a. Cơ cấu giống lúa

+ Nhóm lúa thuần chất lượng cao (40 - 50%) gồm các giống lúa Nếp, Thom RVT, TBR 279, một số giống thơm kháng bệnh bạc lá....

+ Nhóm lúa có năng suất cao, chịu thâm canh (50 - 60%) gồm các giống: BC15, TBR 279, Bắc ưu 903 KBL, VT 505, TBR225, Thái xuyên 111... và một số giống lúa kháng bạc lá, như: Nam ưu 209, Hương biển 3...

b. Thời vụ (Thời vụ cấy lúa mùa, kết thúc trước ngày 15/7/2023)

+ Trà sớm: Sử dụng các giống ngắn ngày có thời gian sinh trưởng 95 - 105 ngày như: Thom RVT, TBR 279, VS1, gieo mạ nền cứng từ ngày 15 - 20/6/2023, tuổi mạ khi cấy từ 5 - 7 ngày; mạ dày xúc gieo từ ngày 10 - 15/6/2023, cấy khi mạ được 10 - 12 ngày tuổi; cấy xong trước ngày 05/7/2023

* Trà mùa trung trên đất bố trí trồng cây vụ Đông: Sử dụng các giống ngắn ngày có thời gian sinh trưởng 110 - 115 ngày như: Đài Thom 8, TBR 279, TBR225, Nam ưu 209, Hương biển 3 KBL,...

Thời vụ gieo mạ từ 20/6/2023 - 25/6/2023 (mạ dày xúc), 25/6/2023 - 30/6/2023 (mạ sên); cấy xong trước ngày 15/7/2023

* Trà mùa trung còn lại: Đối với những giống có thời gian sinh trưởng 115-120 ngày như: BC15, Thái xuyên 111, Bắc Thịnh, Nếp Cô tiên, VT505, Bắc ưu 903 Kháng bạc lá.

+ Trên chân đất cao, vằn cao: Gieo mạ dày xúc 15/6/2023 - 20/6/2023, cấy xong trước ngày 15/7/2023

+ Trên đất 2 lúa (địa hình vằn, vằn thấp): Gieo mạ được 15/6/2023 - 20/6/2023, cấy xong trước ngày 15/7/2023

* **Lưu ý:** Để phòng chống bệnh lùn sọc đen trước khi gieo mạ, tất cả các giống lúa phải được phun thuốc trừ rầy trước khi cấy.

c. Thực hiện các biện pháp kỹ thuật canh tác

- Làm đất:

+ Thu hoạch lúa xuân theo phương châm “Xanh nhà hơn già đồng” Gặt đến đâu làm đất vùi sâu gốc rạ ngay đến đó, làm đất kỹ.

+ Chỉ đạo quyết liệt làm đất sớm ngay sau khi thu hoạch lúa Xuân, sử dụng vôi bột, chế phẩm Sumitri giúp phân huỷ nhanh gốc rạ, hạn chế các bệnh sinh lý như bệnh vàng lá, nghệt rễ.

+ Làm đất sớm, đúng quy trình (cày lồng 2 lần): lần 1 cày vùi gốc rạ kết hợp ngâm nước cho mục gốc rạ; sau 5-7 ngày cày bừa nhuyễn lần 2 để cấy hoặc gieo thẳng.

+ Chỉ đạo các thôn yêu cầu chủ máy cơ giới tranh thủ thời gian, làm đất sớm, đảm bảo kỹ thuật, đáp ứng yêu cầu thâm canh.

- *Kỹ thuật gieo mạ:* Gieo mạ thưa, thâm canh mạ để tạo điều kiện cho lúa phát triển tốt ngay từ đầu, góp phần hạn chế sâu bệnh. Tăng cường sử dụng mạ khay cấy máy.

- Kỹ thuật cấy:

+ Đảm bảo mật độ cấy theo đặc điểm của từng giống lúa, trà lúa. Cấy nông tay, cấy theo băng hàng để lúa đẻ sớm, đẻ tập trung và thuận tiện cho chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh.

+ Mật độ cấy: trung bình 30-35 khóm/m², cấy 2-3 dảnh/khóm (đối với lúa thuần); cấy 1- 2 dảnh/khóm (đối với lúa lai, BC15-02); 30-32 khóm/m² cấy 3-4 dảnh/khóm (đối với lúa đặc sản địa phương).

+ Tăng cường mở rộng diện tích gieo sạ, diện tích cấy máy để chủ động thời vụ giảm chi phí sản xuất, sức lao động và tăng năng suất lúa.

- *Phân bón và cách bón phân:* Sử dụng các loại phân bón đã được công nhận lưu hành, đảm bảo hiệu quả, theo nguyên tắc: Đúng loại, đúng liều lượng, đúng thời điểm, đúng cách bón. Tăng cường sử dụng các chế phẩm sinh học để xử lý rơm rạ sau thu hoạch lúa Xuân, sử dụng phân vi sinh, phân hữu cơ vi sinh để tránh ngộ độc hữu cơ, ngộ độc phèn, nâng cao độ phì cho đất. Bón cân đối phân đạm, lân và kali với phương châm bón lót sâu, thúc sớm. Khuyến cáo tăng cường sử dụng phân bón có tác dụng cải tạo đất đặc biệt trên những chân đất xấu, nghèo mùn, chua mặn, thành phần cơ giới nhẹ.

+ Tăng cường sử dụng các dạng phân tổng hợp NPK (chuyên lót và chuyên thúc) của những nhà máy có uy tín: Nhà máy phân lân Văn Điển, Lâm Thao, Ninh Bình, Bình Điền..., đối với giống lúa chất lượng, giống BC15, lúa lai bón thêm từ 3 - 4kg Kali/sào, các giống lúa khác bón tăng từ 2 - 2,5 kg/sào vào giai đoạn lúa cuối đẻ nhánh, hạn chế sử dụng phân đơn.

+ Mức phân bón 1 ha: sử dụng phân bón tổng hợp (NPK): NPK tỷ lệ 5:10:3: 550 - 650 kg, NPK tỷ lệ 12:5:10: 400 - 450 kg, Kali clorua: 60 - 80 kg.

+ Bón lót: 100% phân hữu cơ (nếu có)

+ 100% phân lân hoặc NPK loại chuyên dùng cho bón lót;

+ Bón thúc đẻ nhánh sau cây 05 – 7 ngày, bón 100% NPK chuyên dùng cho bón thúc.

+ Bón thúc đồng bằng phân kaliclorua: bón 50% lượng kali còn lại, có thể kết hợp phun phân bón lá kali ở giai đoạn lúa làm đồng.

3.2. Sản xuất rau màu vụ hè thu

- Lựa chọn cây trồng phù hợp, bố trí công thức luân canh, trồng xen hợp lý như: Xen ngô với cây họ đậu, gối vụ với màu hè. Chú trọng nhóm dưa, bí và nhóm rau chịu thân nhiệt như su hào, cà chua, đậu ăn quả các loại.

3.3. Sản xuất rau vụ Đông

- Đa dạng hóa các loại cây trồng nhưng phải gắn với quy vùng tập trung những loại cây trồng chủ lực như: Cà chua, hành tỏi, dưa chuột...,

3.4. Công tác Bảo vệ thực vật

- Công tác bảo vệ thực vật: Áp dụng các biện pháp quản lý dịch hại tổng hợp trên cây trồng (IPM); chủ động làm tốt công tác dự tính, dự báo sớm các đối tượng sâu, bệnh gây hại cây trồng; có kế hoạch phòng chống bệnh lùn sọc đen ngay từ đầu vụ, làm đất ngay sau thu hoạch lúa Xuân hạn chế nguồn rầy và bệnh lùn sọc đen trên đồng ruộng. Hướng dẫn nông dân sử dụng thuốc bảo vệ thực vật theo nguyên tắc 4 đúng đảm bảo hiệu quả kinh tế và bảo vệ môi trường, sức khỏe cộng đồng.

- Tổ chức diệt chuột: chỉ đạo đánh chuột sớm ngay từ đầu vụ, tập trung trước cây, đẩy mạnh phương thức đánh bắt chuột thủ công, cộng đồng làng xã diệt chuột. Kết hợp đánh chuột bằng bả sinh học và thuốc diệt chuột hóa học.

- Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng theo dõi sự phát sinh phát triển của các đối tượng dịch hại, dự báo chính xác và hướng dẫn nông dân phòng trừ đúng lúc, đúng thuốc, đúng đối tượng sâu bệnh đảm bảo hiệu quả kinh tế, an toàn về môi trường.

- Tăng cường áp dụng các tiến bộ kỹ thuật

+ Đẩy mạnh cơ giới hóa đồng bộ vào các khâu làm đất, gieo cấy đến thu hoạch.

+ Đưa các tiến bộ kỹ thuật về giống, phân bón, kỹ thuật canh tác... vào sản xuất, trên cơ sở đó tổng kết đánh giá, lựa chọn các tiến bộ kỹ thuật phù hợp với điều kiện địa phương để khuyến cáo đưa vào sản xuất đại trà..

3.5. Công tác thủy lợi

- Điều tiết nước hợp lý đáp ứng yêu cầu sản xuất và sinh hoạt.

- Giữ đủ nước trên ruộng lúa vụ Xuân để sau thu hoạch làm đất ngay, để gieo cấy lúa Mùa kịp thời vụ.

- Xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn để chủ động ứng phó với diễn biến phức tạp của thời tiết; xây dựng phương án chống úng cho vùng trọng điểm và kế hoạch chủ động tiêu nước cho một số vùng trũng

- Làm tốt công tác khơi thông dòng chảy trên toàn bộ hệ thống mương cấp 2, cấp 3 đảm bảo tưới tiêu kịp thời.

3.6. Tăng cường chỉ đạo khắc phục tình trạng bỏ ruộng

Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn nông dân tập trung đầu tư sản xuất, tích cực chuyển đổi cơ cấu cây trồng,... không để tình trạng nông dân bỏ ruộng trên địa bàn. Các thôn chủ động rà soát số hộ, số diện tích bỏ hoá để bàn các biện pháp gieo cấy hết diện tích theo kế hoạch, đề xuất phương án chuyển đổi đối tượng sản xuất cho phù hợp.

3.7. Phối hợp trong chỉ đạo, điều hành

- Các ngành, các tổ chức đoàn thể ở địa phương phối hợp chặt chẽ để làm tốt công tác chỉ đạo, tổ chức sản xuất. Trên cơ sở kế hoạch của xã, các thôn bám sát tình hình sản xuất để có biện pháp chỉ đạo kịp thời, quyết liệt, thực sự coi đây là nhiệm vụ quan trọng cần được ưu tiên.

- Tăng cường sử dụng giống tốt, giống chống chịu sâu bệnh, gắn liền với đầu tư thâm canh, gieo cấy đúng khung thời vụ tốt nhất để tăng năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế, tăng thu nhập cho người nông dân. Đẩy mạnh việc áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ canh tác tiên tiến trong sản xuất nhằm giảm chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm, từng bước tuyên truyền, chỉ đạo nông dân thực hiện sản xuất theo quy trình thực hành nông nghiệp tốt (VietGAP, GlobalGAP,...) để tạo sản phẩm đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, vừa bảo vệ sức khỏe cộng đồng vừa tăng thu nhập.

- Tăng cường hơn nữa công tác quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực giống cây trồng, vật tư, phân bón phục vụ sản xuất nông nghiệp. Tăng cường kiểm tra hoạt động sản xuất, kinh doanh giống, vật tư nông lâm nghiệp trên địa bàn để bảo vệ quyền lợi cho nông dân.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của HTXNN Tiên Hưng và HTXDVNN-VS&MT Vinh Quang là cầu nối giữa nông dân và các đơn vị, doanh nghiệp liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm.

- Xây dựng các mô hình sản xuất có hiệu quả cao, để áp dụng để nhân ra diện rộng. Tiếp tục trình diễn, mở rộng quy mô áp dụng các tiến bộ kỹ thuật mới về giống, thâm canh: mô hình sử dụng phân bón mới, mô hình gieo thẳng lúa,... Mở rộng quy mô các mô hình trình diễn, khảo nghiệm, thử nghiệm để nông dân tham quan, học tập.

- Chú trọng hướng dẫn nông dân áp dụng các biện pháp kỹ thuật thâm canh,

nhất là bón phân đủ, cân đối; tăng cường sử dụng phân hữu cơ, kali; thực hiện tốt công tác phòng trừ sâu bệnh hại,...

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân xã

- Căn cứ đặc điểm địa phương xây dựng kế hoạch cụ thể, phù hợp, giao chỉ tiêu sản xuất cây trồng vụ Đông cho từng thôn, từng cán bộ Đảng viên và công chức của địa phương. Chủ động khai thác các loại giống lúa phục vụ sản xuất vụ Mùa, nhất là các giống lúa ngắn ngày phục vụ gieo cấy trà lúa mùa sớm.

- Khuyến khích HTXNN Tiên Hưng và HTXDVNN-VS&MT Vinh Quang tích cực tìm kiếm thị trường, doanh nghiệp để ký kết, tiêu thụ sản phẩm cây vụ Đông.

- Tăng cường tuyên truyền vận động nhân dân nâng cao ý thức chấp hành nghiêm chỉnh các điều khoản trong hợp đồng sản xuất và tiêu thụ nông sản; tăng cường kiểm tra và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong sử dụng điện lưới để diệt chuột.

2. Công chức Địa chính, nông nghiệp - Xây dựng & môi trường xã

- Chủ động, phối kết hợp với các HTX, các thôn tham mưu với UBND xã quy hoạch vùng sản xuất, xây dựng các công thức luân canh phù hợp.

- Phối hợp với Trạm Khuyến nông, Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, các đơn vị liên quan tăng cường công tác tập huấn kỹ thuật cho người nông dân, tích cực xây dựng mô hình trình diễn, khảo nghiệm để nông dân học tập và áp dụng. Dự tính, dự báo chính xác các đối tượng dịch hại để có biện pháp phòng trừ hiệu quả.

3. Hợp tác xã nông nghiệp Tiên Hưng; Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp-vệ sinh & môi trường Vinh Quang

- Chủ động quản lý tốt các cầu đập, điều tiết nước hợp lý, đáp ứng nhu cầu về nước cho từng loại cây trồng; chủ động phòng chống úng lụt và hạn cục bộ.

- Chủ động khai thác các loại giống lúa phục vụ sản xuất vụ Mùa, nhất là các giống lúa ngắn ngày phục vụ gieo cấy trà lúa mùa sớm.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường công tác tập huấn kỹ thuật cho người nông dân, xây dựng vùng cánh đồng mẫu. Dự tính, dự báo chính xác các đối tượng dịch hại và tuyên truyền, hướng dẫn các biện pháp phòng trừ hiệu quả.

- HTXDVNN-VS&MT Vinh Quang tiếp tục triển khai hiệu quả mô hình diệt chuột tập trung bảo vệ sản xuất cho nhân dân.

4. Công chức văn hóa xã hội 1, Đài Phát thanh xã

Tăng cường công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng nội dung của kế hoạch này và các tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp. tăng cường

tiếp sóng Đài Phát thanh huyện, tăng thời lượng tuyên truyền các văn bản chỉ đạo của huyện về sản xuất nông nghiệp.

5. Các thôn

- Tuyên truyền nhân dân thực hiện kế hoạch sản xuất lúa Mùa và trồng cây vụ Đông năm 2023 của xã. Tổ chức dọn bèo, vật cản trên nương cấp 2, 3 phục vụ cho công tác sản xuất.

- Cày lật đất, Quy hoạch xây dựng cánh đồng một loại giống.

- Tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện cơ cấu trà vụ, tập huấn KHKT, triển khai kế hoạch diệt chuột.

6. Đề nghị MTTQ và các đoàn thể xã

Tăng cường chỉ đạo các chi hội ở cơ sở, tích cực vận động các đoàn viên, hội viên thực hiện nghiêm túc nội dung của kế hoạch này.

7. Thành viên Ban chỉ đạo sản xuất nông nghiệp xã

Chủ động bố trí thời gian xuống cơ sở kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo việc thực hiện của các địa phương được phân công phụ trách.

Trên đây là kế hoạch sản xuất lúa Mùa và cây trồng vụ Đông năm 2023, UBND xã yêu cầu các thành viên Ban chỉ đạo sản xuất nông nghiệp xã; Hợp tác xã nông nghiệp Tiên Hưng; Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp - vệ sinh & môi trường Vinh Quang, các ngành, đoàn thể, các thôn căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế, chủ động xây dựng kế hoạch và tập trung cao chỉ đạo, triển khai thực hiện góp phần thắng lợi nhiệm vụ sản xuất nông nghiệp nói chung, kết quả sản xuất lúa vụ Mùa, cây trồng vụ Đông năm 2023 nói riêng./.

Nơi nhận:

- Phòng NN & PTNT;
- Trạm BVTV; Trạm. K.Nông ;
- Thường trực Đảng uỷ, HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Thành viên BCD SX NN xã;
- Các thôn; Các HTX ;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Thương